

Bản án số: 128/2022/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 5 - 2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Ngọc Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Chuộng

Ông Nguyễn Ngọc Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Hồng L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp X M, xã Q P, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp X M, xã Q P, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án của Tòa án, nguyên đơn bà Đặng Hồng L trình bày:

Về hôn nhân: Bà L và ông Đ chung sống với nhau vào năm 2000, hôn nhân tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn. Nguyên nhân do vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thân tộc hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng vẫn không thể chung sống, bà L không còn tình cảm với ông Đ nên yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống ông, bà có 03 người con chung tên Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2001; Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2003 và Nguyễn Minh Kh, sinh năm 2017. Khi ly hôn đối với cháu Minh Đ và Minh Đ đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Minh K, sinh năm 2017 khi ly hôn bà L xin nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Bà L và ông Đ tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ: Bà L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn Đ vắng mặt không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Đặng Hồng L có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và ông Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông Đ vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của bà L thấy rằng, hôn nhân của bà L và ông Đ trên cơ sở tự nguyện, nhưng do ông, bà không có đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét việc cho ông, bà ly hôn mà tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Đối với hai cháu Minh Đ và Minh Đ đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Xét yêu cầu xin nuôi cháu Minh K của bà L thấy rằng, từ ngày ông bà ly thân đến nay cháu Minh K do bà L nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, cần tiếp tục giao cháu Minh K cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Việc cấp dưỡng nuôi con bà L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà L xác định vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ: Bà L xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà L phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14; Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Đặng Hồng L với ông Nguyễn Văn Đ là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh K, sinh năm 2017 cho bà Đặng Hồng L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Ông Nguyễn Văn Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Hồng L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 12 tháng 4 năm 2021 bà L đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0012275 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, được chuyển thu.

Bà Đặng Hồng L và ông Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hồ Ngọc Yến**